TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 33/2025/QĐST-HNGĐ	*P - T, ngày 11 tháng 3 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 48/2025/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2025, giữa:

Nguyên đơn: Bà Trịnh Thị Đ, sinh năm: 1981.

Bị đơn: Ông Lê Văn Đ1, sinh năm: 1980.

Cùng nơi cư trú: Khu phố C, phường V, thành phố P - T, tỉnh Ninh Thuận.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trịnh Thị Đ và ông Lê Văn Đ1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Trịnh Thị Đ và ông Lê Văn Đ1 có 02 con chung tên Lê Văn T, sinh ngày 09/3/2002 và Lê Trịnh Thành D, sinh ngày 02/11/2008. Ông Đ1 đồng ý giao cháu Lê Trịnh Thành D cho bà Đ trực tiếp nuôi dưỡng, ông Đ1 không phải cấp dưỡng nuôi con do bà Đ không yêu cầu. Cháu Lê Văn T hiện nay đã trên 18 tuổi, lao động tự túc được nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Bà Trịnh Thị Đ đồng ý nộp 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0005063 ngày 13/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang - T. H lại cho bà Đ 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền chênh lệch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND TP.PRTC;
- CCTHADS TP. PRTC
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- Đương sự;
- UBND phường Văn Hải,
(GCNKH số 100 ngày 31/3/2004);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, AV.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Hùng